

Họ và tên: Lớp 3

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (đề số 1)

A. Trắc nghiệm

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 1. Trong các số : 4257, 4725, 4572, 4527, số lớn nhất là:

- A. 4257 B. 4725 C. 4572 D. 4527

Câu 2. Một người đi bộ trong 6 phút đi được 480m. Hỏi trong 9 phút người đó đi được bao nhiêu mét đường? (Quãng đường trong mỗi phút đi đều như nhau).

- A. 720m B. 640m C. 800m D. 900m

Câu 3. Tìm ? biết: $8462 - ? = 762$

- A. $? = 8700$ B. $? = 6700$ C. $? = 7600$ $? = 7700$

Câu 4. Số nhỏ nhất có 5 chữ số là:

- A. 10101 B. 10001 C. 10000 D. 11111

Câu 5. Hôm nay là thứ năm. Hỏi 10 ngày sau là thứ mấy trong tuần?

- A. Thứ năm B. Thứ sáu C. Thứ bảy D. Chủ nhật

Câu 6. Mẹ sinh con khi mẹ 25 tuổi. Hỏi khi con lên 9 tuổi thì mẹ bao nhiêu tuổi?

- A. 33 tuổi B. 35 tuổi C. 34 tuổi D. 25 tuổi

Câu 7. Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào đúng?

- A. $a : 1 = a$ B. $b : 1 = 1$ C. $a : 0 = 0$ D. $1 : b = b$

B. Tự luận

Câu 1. Đặt tính rồi tính:

$$3561 + 5459$$

$$8215 - 3976$$

$$2317 \times 4$$

$$1395 : 5$$

.....
.....
.....

Câu 2. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm

a) $\dots : 3 = 2864$

b) $\dots \times 2 = 9232 - 5986$

.....
.....
.....

Câu 3. Có 5530l nước chứa đều trong 5 thùng. Hỏi 4 thùng như thế chứa bao nhiêu lít nước?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 4*. Trong một phép chia có dư, có thương là 1307, số dư là 6 và là số dư lớn nhất. Hỏi số bị chia của phép chia đó là bao nhiêu?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (đề số 2)

I. Trắc nghiệm (4 điểm)

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu.

Câu 1. $? \times 6 = 1700 + 1048$, giá trị của ? là:

A. 459

B. 254

C. 458

D. 390

Câu 2. Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 1503m, chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài.

Vậy chu vi khu đất đó là.....m

Câu 3. Số 19 được viết thành số La Mã là:

- A. IX B. IIX C. XIX D. XI

Câu 4. Giá trị của biểu thức $725 + 1020 \times 4$ là:

- A. 4850 B. 6980 C. 4080 D. 4805

Câu 5. 4 giờ 35 phút hay còn đọc là:

- A. 3 giờ kém 25 phút C. 5 giờ kém 25 phút
B. 4 giờ kém 35 phút D. 3 giờ kém 35 phút

Câu 6. Cho dãy số: 120cm; 110cm; 90cm; 116cm; 182cm; 100cm. Số thứ tư của dãy số là

- A. 110cm B. 90cm C. 116cm D. 182m

Câu 7. $?x 7 = 135$ (dư 5), giá trị của ? là:

- A. 905 B. 950 C. 850 D. 870

Câu 8. Số dư của phép chia $5786 : 3$ là :

- C. 4 B. 3 C. 2 D. 1

II Tự luận

Câu 1. (2 điểm) Đặt tính rồi tính

$$6927 + 2834$$

$$9090 - 989$$

$$1419 \times 5$$

$$3623 : 6$$

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2.(2 điểm)

a) Tìm ?

$$7 \times ? = 1659$$

b) Tính giá trị

$$4564 - 3740 : 5$$

.....
.....

Câu 3. (1.5 điểm) Có 6 thùng hàng như nhau đựng 8550kg hàng. Hỏi 3 thùng hàng như thế đựng bao nhiêu ki-lô-gam hàng?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Câu 4.(0.5 điểm) Cho tích 2314×3 , giữ nguyên thừa số thứ nhất, tăng thừa số thứ hai lên 4 đơn vị thì tích tăng thêm bao nhiêu đơn vị?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (đề số 3)

Phần I: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu hỏi hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Số gồm 3 chục nghìn, 8 trăm, 5 đơn vị là số.....

A. 38500

B. 30850

C. 30805

D. 38005

Câu 2. $\frac{1}{4}$ giờ là bao nhiêu phút?

- A. 15 phút B. 20 phút C. 30 phút D. 10 phút

Câu 3. Nam đạp xe đi chợ mua rau cho mẹ lúc 8h20 phút. Nam trở về nhà lúc 9 giờ kém 15 phút. Nam đi chợ trong..... phút. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 15 B. 20 C. 25 D. 30

Câu 4. Cho dãy số sau: 30kg; 42kg; 53kg; 67kg; 69kg. 67kg là số thứ mấy trong dãy?

- A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

Câu 5. Hôm nay là ngày 7 tháng 3. Một tuần sau là sinh nhật của mẹ Lan. Hỏi mẹ Lan sinh ngày nào?

- A. 9 tháng 3 B. 12 tháng 3 C. 14 tháng 3 D. 18 tháng 3

Câu 6. Một hình tròn có đường kính là 144 cm. Bán kính của hình tròn là:.....

- A. 12cm B. 70cm C. 72cm D. 74cm

Câu 7. Mẹ có 4 tờ tiền mệnh giá 2000 đồng; 3 tờ mệnh giá 5000 đồng và 1 tờ mệnh giá 1000 đồng. Hỏi mẹ có bao nhiêu tiền?

- A. 20000 đồng B. 22000 đồng C. 24000 đồng D. 26000 đồng

Câu 8. Giá trị của biểu thức: $1805 : 5 + 897$ là:.....

- A. 1258 B. 1260 C. 1285 D. 1860

Câu 9. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) Một hình vuông có chu vi là 164 cm. Độ dài cạnh hình vuông là:.....
b) Một phép chia có dư có số chia là 6 thì số dư lớn nhất có thể là:.....

Phần II. Tự luận:

Bài 1. Đặt tính rồi tính

- | | | | |
|-----------------|-----------------|--------------------|---------------|
| a) $2398 + 987$ | b) $1998 - 639$ | c) 3017×2 | d) $8254 : 4$ |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Bài 2. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) $1987 : \dots = 5 \text{ (dư 2)}$

.....
.....
.....

b) $\dots \times 5 + 2126 = 3336$

.....
.....
.....

Bài 3. Tính giá trị biểu thức

a) $6 \times (1983 - 679)$

.....
.....
.....

b) $1467 - 345 \times 3$

.....
.....
.....

Bài 4. Một đội xe gồm 4 xe chở 2340 viên gạch ra công trường. Trong đó 3 xe đã hoàn thành công việc, còn một xe bị hỏng ngang đường nên phải dừng lại. Hỏi đội xe đã chở được bao nhiêu viên gạch tới công trường?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 5. Tìm tích ban đầu của hai số biết rằng nếu giữ nguyên thừa số thứ hai và gấp thừa số thứ nhất lên 4 lần thì được tích bằng 8900.

.....
.....
.....
.....
.....

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (đề số 4)

Phần I: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu hỏi hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Số ba mươi tư nghìn chín trăm viết là:

- A. 34900 B. 30900 C. 39000 D. 34009

Câu 2. $\frac{1}{4}$ ngày là bao nhiêu giờ?

- A. 3 giờ B. 4 giờ C. 5 giờ D. 6 giờ

Câu 3. Giờ ra chơi buổi sáng của trường Nam bắt đầu lúc 9 giờ 25 phút và kết thúc lúc 10 giờ kém 20 phút. Nam được ra chơi.....

- A. 5 phút B. 10 phút C. 15 phút D. 20 phút

Câu 4. Cho dãy số sau: 100; 200; 300; 400; 500; 600; 700; 800. Số 500 là số thứ mấy trong dãy?

- A. 6 B. 5 C. 4 D. 3

Câu 5. Ngày Quốc Khánh năm nay là thứ ba. Sinh nhật Mai sau Quốc Khánh 10 ngày. Hỏi sinh nhật Mai vào thứ mấy?

- A. Thứ tư B. Thứ năm C. Thứ sáu D. Thứ bảy

Câu 6. Một hình tròn có bán kính là 28cm. Đường kính của hình tròn là:.....

- A. 14cm B. 56cm C. 72cm D. 74cm

Câu 7. Mẹ có 2 tờ tiền mệnh giá 20000 đồng; 1 tờ mệnh giá 5000 đồng. Mẹ mua rau hết 42500 đồng. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu tiền.

- A. 2000 đồng B. 2200 đồng C. 2300 đồng D. 2500 đồng

Câu 8. Giá trị của biểu thức: $1234 + 1689 \times 3$ là:.....

- A. 6301 B. 5067 C. 5068 D. 6031

Câu 9. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

c) Một hình chữ nhật có chu vi là 164 cm. Chiều dài là 68 cm. Chiều rộng hình chữ nhật là:.....

d) Một phép chia có dư, có số dư lớn nhất có thể là 7. Số chia của phép chia đó là:.....

Phần II. Tự luận:

Bài 1. Đặt tính rồi tính

$3468 + 989$

.....

.....

.....

.....

$2016 - 635$

.....

.....

.....

.....

1896×5

.....

.....

.....

.....

$1236 : 4$

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) $\dots : 6 = 1234 + 980$

.....

.....

.....

b) $x \times 6 + 25 = 4585$

.....

.....

.....

Bài 3. Tính giá trị biểu thức

a) $1468 + 2349 \times 3 - 478$

.....

.....

.....

b) $394 + 1956 - 271$

.....

.....

.....

Bài 4. Có 4 thùng thuốc đựng 4096 hộp thuốc. Người ta đã chuyển 2 thùng thuốc tới vùng có dịch bệnh. Hỏi người ta đã chuyển đi bao nhiêu hộp thuốc? (Biết mỗi thùng đựng số hộp thuốc như nhau)

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Trong một phép chia hết, biết số bị chia gấp 6 lần thương và thương hơn số chia 1035 đơn vị. Tìm số bị chia.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (đề số 5)

I. Trắc nghiệm(5đ): Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng

Câu 1. Số gồm 80 trăm, 3 chục, 8 đơn vị viết là:

- A. 8038 B. 80308 C. 838 D. 8308

Câu 2. Cho dãy số sau: 11; 27; 39; 41; 52; 13. Số 52 là số thứ mấy trong dãy số

- A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

Câu 3. Trong các khẳng định sau khẳng định nào đúng

- A. Bán kính có độ dài bằng đường kính
- B. Bán kính có độ dài bằng $\frac{1}{2}$ đường kính
- C. Bán kính dài hơn đường kính
- D. Bán kính là đường kính

Câu 4. An đi học lúc 7 giờ 10 phút và đến trường lúc 7 giờ 25 phút. Hỏi An đi từ nhà đến trường mất bao nhiêu lâu:

- A. 25 phút B. 35 phút C. 15 phút D. 45 phút

Câu 5. Đoạn thẳng AB dài 48 dm. M là trung điểm của AB. Tính độ dài đoạn AM:

- A. 24 m B. 96 dm C. 96 m D. 24 dm

Câu 6. $\frac{1}{2}$ của 1448 kg là:

- A. 704 kg B. 724 kg C. 724 D. 704

Câu 7. Có 68 kg gạo chia đều vào 4 bao. Hỏi 7 bao như thế có bao nhiêu ki-lô-gam gạo:

- A. 119 kg B. 109 kg C. 219 kg D. 79 kg

Câu 8. Giá trị của biểu thức $8010 : 9 : 5 + 136$:

- A. 111 B. 209 C. 219 D. 314

Câu 9. Tìm ? biết: $? : 5 = 675$ (dư 4)

- A. 3379 B. 3378 C. 3375 D. 3371

Câu 10. Thứ ba tuần này là ngày 24 tháng 7. Hỏi thứ hai tuần sau là ngày bao nhiêu:

- A. ngày 28 B. ngày 29 C. ngày 31 D. ngày 30

II. Tự luận

Bài 1(2đ). Đặt tính rồi tính:

$$6734 - 2149$$

$$7230 : 3$$

$$3045 \times 3$$

$$9674 : 3$$

.....

.....

.....

.....

Bài 2(1đ). Tính giá trị biểu thức

a) $1068 \times 7 - 6975$

b) $5823 + 4692 : 6$

.....

.....

.....

Bài 3(1.5đ). Có 5530 lít nước chứa đều trong 5 thùng. Hỏi 7 thùng như thế chứa bao nhiêu lít nước?

.....

.....

.....

.....

Bài 4(0.5đ). Số lớn là 4865. Nếu chuyển 129 đơn vị từ số lớn sang số bé thì hai số bằng nhau. Tính tổng hai số đó ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II (đề số 6)

I. Trắc nghiệm(5đ): Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng

Câu 1. Dãy số nào sau đây được viết theo thứ tự từ bé đến lớn?

A: 2345; 2354; 3245; 3254; 5432

B: 2345; 5432; 2354; 3245; 3254

C: 2345; 3245; 5432; 2354; 3254

D: 2345; 2354; 3254; 5432; 3245

Câu 2. 2 giờ 15 phút =phút

A. 105

B. 145

C. 135

D. 75

Câu 3. Số 15 viết dưới dạng số La Mã là

A. XIV

B. XVI

C. XV

D. VX

Câu 4. Một hình vuông có chu vi là 1m6dm. Tính độ dài cạnh hình vuông.

A. 5m

B. 4dm

C. 4m

D. 5dm

Câu 5. Hình tròn tâm O có bán kính OM là 24m. Tính độ dài đường kính AM?

A. 12 m

B. 36 dm

C. 26 m

D. 48 m

Câu 6. Trong vườn có 30 cây cam. Số cây cam bằng $\frac{1}{2}$ số cây táo. Hỏi trong vườn có tất cả bao nhiêu cây?

- A. 90 cây B. 45 cây C. 120 cây D. 30 cây

Câu 7. Mẹ mua 1 chiếc bút hết 4500 đồng, 2 thước kẻ hết 7000 đồng. Hỏi mẹ mua 1 chiếc bút và 5 cái thước kẻ hết bao nhiêu tiền?

- A. 17 000 đồng B. 10 000 đồng C. 21 000 đồng D. 22 000 đồng

Câu 8. Số tròn chục liền sau số 235 là số nào ?

- A. 220 B. 240 C. 230 D. 250

Câu 9. Tìm ? biết: ? : 6 + 6666 = 7209

- A. 3379 B. 3258 C. 3275 D. 3377

Câu 10. Ngày 30 tháng 8 là thứ tư. Vậy ngày Quốc khánh năm đó là thứ mấy?

- A. Thứ bảy B. Chủ nhật C. Thứ ba D. Thứ sáu

II. Tự luận

Bài 1(2đ). Tính giá trị biểu thức

a. $879 \times 5 + 1206 \times 3$

b. $4567 - 9918 : 9$

.....
.....
.....

Bài 2(1đ). Có 1096 kg đường đựng đều trong 8 bao. Hỏi 6 bao như thế có bao nhiêu ki-lô-gam đường?

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3(1đ). Tìm hiệu của số lớn nhất có 4 chữ số khác nhau và số nhỏ nhất có 3 chữ số khác nhau.

.....

.....
.....
.....
.....
Bài 4(1đ). Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi bằng 108m. Chiều rộng bằng 9m.
Hỏi chiều dài mảnh đất đó là bao nhiêu?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (đề số 7)

Phần I: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu hỏi hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Kết quả của phép nhân: 1046×5 là

- A. 5230 B. 5232 C. 5032 D. 5203

Câu 2. $\frac{1}{5}$ của 2550 kg là..... kg

- A. 501 B. 510 C. 511 D. 51

Câu 3. Giá trị của biểu thức : $9084 : 6 \times 3$ là:

- A. 4542 B. 4543 C. 4345 D. 4546

Câu 4. Tìm ?, biết: $? : 8 = 1024$ (dư 7)

- A. 8197 B. 8198 C. 8199 D. 8918

Câu 5. Số liền sau số chẵn nhỏ nhất có 4 chữ số khác nhau là:

- A. 1023 B. 1024 C. 1025 D. 1026

Câu 6. Ngày 28 tháng 9 là thứ ba. Vậy ngày 1 tháng 10 năm đó là ngày:

- A. Thứ ba B. Thứ tư C. Thứ năm D. Thứ sáu

Câu 7. Lan có 3 tờ giấy bạc loại 5000 đồng và 2 tờ giấy bạc loại 500 đồng. Hỏi Lan có tất cả số tiền là:

- A. 12000 đồng B. 13000 đồng C. 16000 đồng D. 15000 đồng

Câu 8. Một hình chữ nhật có chiều dài là 21m, chiều dài hơn chiều rộng 5m. Chu vi hình chữ nhật đó là:.....

- A. 26m B. 74m C. 32m D. 94m

Câu 9. Điền số La Mã thích hợp vào chỗ chấm:

$XX : V = \dots$

$XII - VI = \dots$

Phần II. Tự luận:

Bài 1 (2đ). Đặt tính rồi tính:

- a. $6096 + 2724$ b. $3279 - 989$ c. 1327×4 d. $3045 : 6$

.....

.....

.....

.....

Bài 2 (1đ). Tìm ?, biết:

- a. $? + 1034 = 2270 \times 3$ b. $? : 4 - 125 = 1075$

.....

.....

.....

.....

Bài 3 (1,5đ). Dũng có 8000 đồng gồm 4 tờ giấy bạc có giá trị như nhau. Nếu Dũng có 3 tờ giấy bạc như thế thì Dũng có bao nhiêu tiền?

Bài giải:

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4 (0,5đ). Trong một cuộc thi làm hoa, bạn Hồng làm được 25 bông hoa. Tính ra bạn Hồng làm ít hơn bạn Mai 5 bông hoa và chỉ bằng một nửa số bông hoa của Hoà. Tính số hoa của bạn Hoà, bạn Mai.

.....

.....

.....

.....

.....



Thư viện Tiểu học - Ươm mầm tương lai



Tại fanpage Thư viện tiểu học - Ươm mầm
tương lai có **PHIẾU CUỐI TUẦN** và **BỘ KIỂM TRA**
giữa cuối kì 1, 2

lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5

của 3 bộ sách

**Sách Kết nối, sách Cánh diều,
sách Chân trời sáng tạo**

**Kính mời quý thầy cô và quý phụ huynh
nhắn tin cho page đăng ký nhận bản mềm có phí.
(Hoặc liên hệ zalo: 0973368102)**

